

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 164 / BC-GDĐT

Cần Giờ, ngày 17 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết học kì I cấp tiểu học - Năm học : 2021 - 2022

Thực hiện theo văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sơ kết học kì I năm học 2021 – 2022 cấp tiểu học.

Căn cứ hướng dẫn văn bản số 1449 / GDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn công tác giáo dục cấp Tiểu học năm học 2021-2022 và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong HKI của các đơn vị; Phòng Giáo dục và Đào tạo sơ kết kết quả thực hiện ở HKI từng nội dung như sau:

I ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

- 1. Hệ thống văn bản chỉ đạo:** (phụ lục đính kèm)
- 2. Quy mô trường, lớp, học sinh**

		HKI Năm học 2020-2021	HKI Năm học 2021-2022	Ghi chú (so với NH 2021 -2022)
Trường học	Tổng số	16	16	
	Dạy 2 b/ngày	16	16	
	Tổ chức bán trú	03	03	
Lớp học	Tổng số	207	212	Tăng 5
	Học 2 b/ngày	207	212	Tăng 5
	Tổ chức bán trú	61		Do HKI học sinh chưa đến trường nên chưa tổ chức bán trú
Học sinh	Tổng số	5771	5826	Tăng 55
	Học 2 b/ngày	5771	5826	Tăng 55
	Tổ chức bán trú	361		

Trường Chuyên biệt Cần Thạnh có 47 học sinh khuyết tật, trong đó 36/47 trẻ học chương trình tiểu học, chia ra: lớp 1: 05 lớp - 28 HS, lớp ghép 2, 3: 01 lớp – lớp 2 có 05 học sinh, lớp 3 có 3 học sinh. Một nhóm Can thiệp sớm và hỗ trợ có 11 trẻ mầm non.

3. Thực trạng thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy và Ủy ban nhân huyện và đã có các văn bản pháp lý về việc thực hiện chương trình phổ thông 2018.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, chỉ đạo kịp thời trong quá trình thực hiện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học có triển khai hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5 (có cả kế hoạch khối và kế hoạch GD cá nhân của GV).

Các trường cũng đã thành lập ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai thành công và tổ chức thực hiện đúng, đủ nội dung, chương trình giáo dục theo quy định hiện hành, xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các điều kiện triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 ở các đơn vị.

Hiệu trưởng chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn xây kế hoạch giáo dục của Tổ, mỗi giáo viên đều xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân của mình phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình (có kế hoạch thực hiện chương trình; mục tiêu môn học đạt được theo từng giai đoạn). Yêu cầu giáo viên dạy lớp 1, lớp 2 ghi nhận những hạn chế, tồn tại của sách giáo khoa trong quá trình dạy để rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

Hiệu trưởng các trường tổ chức thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh; Hiệu trưởng đã triển khai, tập huấn thông tư triệt để, đúng quy trình đến giáo viên, cha mẹ học sinh. Giao quyền và trách nhiệm cho hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện KTĐK; CBQL và GV nắm vững và nhận thức đúng đắn về yêu cầu của Thông tư để thực hiện tốt trong quá trình chỉ đạo và đánh giá, giúp học sinh tự tin, biết mặt hạn chế để sửa chữa, phát huy các mặt ưu điểm (kết hợp việc chấm điểm với nhận xét chi tiết); Tiếp tục phát huy và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại văn bản số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDDT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021 và công văn Văn bản số 1212 /GDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn Thực hiện chương trình GDPT Cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; Các trường đã sắp xếp thời khóa

biểu giảng dạy trong tuần để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng CNTT, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở yêu cầu cần đạt theo từng chặng; Tiếp tục củng cố, vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực, áp dụng các chuyên đề vào giảng dạy.

Trong HKI năm học 2021-2022, thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn tổ chức giảng dạy, các văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, các trường Tổ chức giảng dạy qua Internet trong thời gian học sinh không đến trường phòng chống dịch bệnh Covid.

Qua công tác kiểm tra và báo cáo của các đơn vị cho thấy cán bộ quản lý nhà trường có triển khai, chỉ đạo và theo dõi sát sao việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc thực hiện giảng dạy, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh, điều chỉnh kịp thời những trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

Các đơn vị chưa mua sắm đầy đủ trang thiết bị tối thiểu lớp 1, lớp 2 giáo viên gặp khó khăn khi lên lớp.

3.2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Thực hiện theo Công văn số 3781/GDĐT-TC ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về nộ kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo năm 2020 theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2020 (Kế hoạch số 6213/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện). Đồng thời lập danh sách giáo viên tham gia nâng chuẩn trình độ đào tạo năm 2020 và 2021 gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thống kê trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên (tính đến tháng 12/2021):

Tổng số CBQL, GV	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Cao học	Trình độ từ Đại học trở lên		Trình độ đạt chuẩn		Trình độ trên chuẩn	
					Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
329	13	67	247	2	249	75.7	249	75.7	2	0.6

Thông kê trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên:

Tổng số CBQL - GV		Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Cao học	Trình độ từ Đại học trở lên		Trình độ đạt chuẩn		Trình độ trên chuẩn	
						Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
CBQL	31		1	28	2	30	96.8	30	96.8	2	6.5
GV	298	13	66	219		219	73.5	219	73.5		

Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai CTGDPT 2018 (Kế hoạch số 1009/KH-GDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai bồi dưỡng GV và CBQL thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018); dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 2 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Các trường tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực

hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện và tổ chức các khóa học cho GV lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đủ tiêu chuẩn theo Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học:

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại văn bản số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021 và công văn Văn bản số 1212 /GDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn Thực hiện chương trình GDPT Cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; Các trường đã sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Đưa SHCM trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tuy nhiên vẫn còn vài đơn vị các buổi họp chuyên môn chưa đi sâu vào việc sinh hoạt chuyên môn, chỉ triển khai văn bản hành chính, các công việc.

Công tác bồi dưỡng thường xuyên: Trong năm, thực hiện theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các trường Tiểu học và Trung học cơ sở thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018, hình thức học tập trực tuyến. 100% CBQL, giáo viên tiểu học và trung học cơ sở hoàn thành các mô đun 1, 2, 3, 4 chương trình bồi dưỡng phổ thông theo tiến độ của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Công tác bồi dưỡng chuyên đề:

- Tiếp tục cử CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng tốt nhu cầu nhiệm vụ được giao. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp Trường BDGD tổ chức các lớp tập huấn và chuyên đề theo chỉ đạo của Sở.

- Sau mỗi chuyên đề, Phòng GD có văn bản kết luận và chỉ đạo các trường triển khai và vận dụng vào thực tế. Kết quả giáo viên bước đầu đã vận dụng thành công nội dung các chuyên đề vào bài giảng Theo tình thực tế của từng đơn vị cũng đã tổ chức bồi dưỡng GV.

- Tất cả các trường đã tổ chức triển khai các chuyên đề huyện đã tập huấn. Đa số giáo viên áp dụng tốt các chuyên đề vào việc giảng dạy. Tuy nhiên trong quá trình áp dụng vẫn chưa thực hiện thường xuyên.

3.3. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục thúc đẩy việc rà

soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CT GDPT 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3.3.1. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:

Ngay trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp Tiểu học, Phòng GD&ĐT đã triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; giao chỉ tiêu cho các trường phấn đấu đạt tỉ lệ huy động học sinh ra lớp ngay đầu năm học, phối hợp với địa phương thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, tích cực trong công tác chống lưu ban, duy trì tỉ lệ trong suốt năm học và các năm tiếp theo.

Cùng chuyên trách huyện căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, tham mưu các văn bản như kế hoạch vận động ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, kế hoạch tuyển sinh đầu năm- kế hoạch tổ chức tự kiểm tra công nhận cho các xã, thị trấn; kế hoạch kiểm tra phổ cập giáo dục hàng năm của huyện kiểm tra các xã; thị trấn. Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn bậc tiểu học ...

Cùng chuyên trách Huyện tổ chức tập huấn các giáo viên chuyên trách và cán bộ được phân công của các trường về công tác thống kê; Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH. Triển khai phần mềm phổ cập theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC. Hiệu trưởng các trường xây dựng hồ sơ phổ cập theo quy định tại văn bản số 285/ GDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v thống nhất hồ sơ phổ cập tại các trường trung học cơ sở và tiểu học.

Các trường tiểu học đã phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể về thực hiện việc huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp. Tổ chức duy trì sĩ số học sinh.

Hạn chế:

- Một số đơn vị chưa thực hiện đầy đủ hồ sơ theo văn bản số 285/ GDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016.

- Tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi tỉ lệ chưa cao và thiếu bền vững. Nguyên nhân hàng năm trường phải tiếp nhận thường xuyên các trường hợp khai sinh lớn tuổi chuyển đến từ các tỉnh lân cận.

3.3.2. Công tác kiểm định chất lượng - Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

Tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CT GDPT 2018.

Chỉ đạo các trường thực hiện theo Kế hoạch số 6214/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND huyện Cần Giờ Kế hoạch thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây

dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025; Dựa vào kế hoạch số 470/ KH-GDDT ngày 5 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ngành giáo dục Giai đoạn 2021-2025 và các văn bản chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác Kiểm định Chất giáo dục và thực hiện hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo đúng tiến độ, phấn đấu 100% đơn vị tự đánh giá; nâng cao chất lượng đánh giá ngoài.

Các trường có kế hoạch tổ chức thực hiện công tác Kiểm định Chất giáo dục theo các văn bản chỉ đạo và thực hiện công tác tự đánh giá (Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông).

Các trường đạt chuẩn tiếp tục xây dựng, củng cố; Các trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá ngoài xây dựng kế hoạch, tổ chức cải tiến chất lượng để nâng dần chất lượng giáo dục.

Trong giai đoạn HKI 2021-2022: TH Lý Nhơn đang hoàn tất hồ sơ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá ngoài (đề nghị công nhận lại).

Ngoài các trường trên các trường còn lại rà soát, kiểm tra các hạng mục cơ sở vật chất, chủ động tham mưu đề xuất các cấp lãnh đạo sửa chữa, nâng cấp, xây mới... theo yêu cầu.

3.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định (Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học) đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều

kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo đơn vị được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Trang thiết bị dạy học tối thiểu khá đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ban hành các hướng dẫn kịp thời để định hướng hoạt động cho các đơn vị; tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc đi cơ sở, kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của các trường. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các trường tiểu học trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

Tăng cường các buổi họp giao ban chuyên môn định kỳ để kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị để có những chỉ đạo sát sao, giải pháp kịp thời, phù hợp thực tế.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lý giáo dục và dạy học; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về tiếp cận phương pháp kỹ thuật dạy học tiên tiến trên nền tảng ứng dụng CNTT cao, chuyển đổi số trong trường học, sẵn sàng đáp ứng các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo từ xa, trực tuyến, các hoạt động quản lý nhà trường trên nền tảng kỹ thuật số.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý giáo dục từ sở, phòng và cơ sở giáo dục..

Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức đến phụ huynh và các lực lượng xã hội để tạo niềm tin cho cộng đồng về giáo dục tiểu học: mời PHHS đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa và cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm,...

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về các kỹ năng, kỹ thuật dạy học trên môi trường internet; tổ chức các hội thảo giới thiệu các giải pháp công nghệ hỗ trợ hoạt động soạn giảng, dạy và học trực tuyến, quản lý lớp học an toàn trên không gian mạng.

Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông về giáo dục tiểu học, về thực hiện CT GDPT 2018 thông qua hệ thống chính trị tại địa phương; qua các nội dung hoạt động cụ thể của đơn vị; qua việc cập nhật thường xuyên thông tin, hình ảnh trên trang

website của đơn vị; qua các buổi họp cha mẹ học sinh, qua bảng thông tin của trường, lớp học;....

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Hạn chế:

- Kế hoạch chiến lược 5 năm của các trường tuy xây dựng đầy đủ nhưng còn cứng nhắc, chưa có sự linh hoạt điều chỉnh.

- Còn một vài văn bản chưa được trình bày đúng thể thức quy định.

3.5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học; các cơ sở giáo dục chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.

Tham mưu Ủy ban Nhân dân sửa chữa, cải tạo trường lớp sau thời gian trung dụng cho công tác phòng chống dịch; tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để thống nhất các biện pháp phòng dịch theo Bộ Tiêu chí; phối hợp Y tế địa phương khử khuẩn, vệ sinh trường lớp, trang bị đầy đủ các điều kiện, vật tư y tế cần thiết.

Rà soát việc tiêm ngừa vắc xin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có giải pháp hỗ trợ cho đội ngũ và học sinh đang cách li, điều trị; chăm lo đời sống cho đội ngũ, nhất là những thầy cô giáo bị ảnh hưởng sức khỏe do nhiễm bệnh, ảnh hưởng tác động từ dịch bệnh,...

Thực hiện Văn bản 4443 /UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch COVID-19 (công văn 2337/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo) Về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch Covid -19, chỉ đạo giáo viên rà soát danh sách học sinh không ra lớp, về quê để hướng dẫn học sinh đăng kí học tạm nơi cư trú.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục theo văn bản số 1424/GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Phòng giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 và một số lưu ý trong việc tổ chức dạy học trong giai đoạn ứng phó với dịch Covid-19 (công văn số 3969/BGDĐT-GDTH), chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những địa bàn học sinh gặp khó khăn trong việc tham gia học tập qua môi trường internet, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lí cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vẫn mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng

hợp lí cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

Thích ứng, chuyển sang hình thức học tập trên môi trường internet thông qua các ứng dụng điện thoại, nền tảng mạng xã hội và truyền hình,...ngay từ đầu năm học, đảm bảo an toàn học tập trên không gian mạng; thực hiện ghi hình các tiết dạy theo Kế hoạch 1316/KH-GDDT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2236/GDDT – GDTH ngày 11/ 8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet cấp Tiểu học) phục vụ dạy học qua internet và tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022 theo văn bản 1356/ GDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức dạy học trên môi trường Internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022 (văn bản 2323/SGDDT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức họp cha mẹ học sinh hoặc người thân của các em để thống nhất kế hoạch học tập, vận động và hướng dẫn phụ huynh tham gia học tập cùng con, xây dựng một số đoạn phim hướng dẫn học qua môi trường internet.

Cụm chuyên môn đã tổ chức ghi hình các tiết dạy, xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học/hoạt động giáo dục; các trường xây dựng khung giờ phù hợp, tạo điều kiện thuận tiện cho cha mẹ học sinh hướng dẫn, hỗ trợ học sinh học tập qua truyền hình, phối hợp hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

3.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND huyện ban hành các kế hoạch thực hiện các đề án và Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành các văn bản triển khai đến các cơ sở giáo dục trực thuộc để tổ chức thực hiện các kế hoạch đã đề ra (*xem phụ lục văn bản*)

Kết quả: 16/16 đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, từng bước có các giải pháp phù hợp để đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

3.7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm

của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc các Quyết định của UBND Thành phố (công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố) quy định về dạy thêm, học thêm, các Chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; các văn bản chỉ đạo về dạy thêm học thêm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện và của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025», Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX.

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh. *Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.*

Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và ***xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá***. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua ***các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế***.

Tuy học sinh không được học tập tại trường (riêng Trường TH Thạnh An dạy trực tiếp từ tuần 10) nhưng bằng nhiều hình thức các trường cũng đã tổ chức các hoạt động để giáo dục, tuyên truyền cũng như rèn kỹ năng sống cho học sinh theo chủ đề tháng như:

- Trường Bình Khánh, An Nghĩa, An Thới Đông, Bình Mỹ, Dơi Lầu, Tam Thôn Hiệp Tổ chức giới thiệu sách và ngày Hội văn hóa đọc cho học sinh; Trường Cần Thạnh, Cần Thạnh 2 tổ chức kể chuyện theo sách theo chủ đề tháng.

- Các trường tổ chức giao lưu tìm hiểu “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” cho giáo viên và học sinh.

- Tùy theo tình hình của từng đơn vị, 16 trường tiểu học và Trường Chuyên biệt Cần Thạnh đã tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế Người khuyết tật 03/12 dưới nhiều hình thức khác nhau như: Tọa đàm, tuyên truyền bằng hình ảnh và clip các hoạt động Ngày Quốc tế Người khuyết tật 3/12, về gương kiên trì vượt lên số phận thành đạt và nổi tiếng, những học sinh giúp bạn khuyết tật đến trường, vẽ tranh, tặng quà, làm băng – rôn, tranh cổ động tuyên truyền về Ngày Người khuyết tật Việt Nam và quốc tế.

- Các trường tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2021) với nhiều hình thức: Tuyên truyền, Tìm hiểu “Tác phẩm lịch sử nước ta” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội thi Em yêu Tổ Quốc Việt Nam,... Tổ chức hoạt động về nguồn.

- Ngày 12/1/2020, Trường TH Doi Lầu tổ chức Sinh hoạt kỹ năng cho các bạn học sinh “Em là nhà pha chế nhí” tham gia của học sinh khối 2.

- Trường TH Thạnh An: tổ chức thành công ngày hội “Mừng Đảng – mừng xuân” với 2 nội dung: trang trí trại xuân và văn nghệ, thời trang; trao 10 góc học tập cho 10 học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo phong trào “Nụ cười hồng” và “Giúp bạn nghèo vui đón tết”. Toàn thể HS của trường tham dự.

- TH Hòa Hiệp: tổ chức giáo dục, hướng dẫn kỹ năng sống cho học sinh bằng hình thức qua các Clip về "Phòng, chống dịch Covid-19" (ngày 08/10); kỹ năng " Sử dụng Internet" (ngày 29/10). Kết quả có tất cả cb,gv,nv và 164 học sinh tham dự.

4. Thực trạng thực hiện các hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá

4.1. Tổ chức dạy học đối với lớp 1, lớp 2

Nhà trường triển khai chương trình, sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đến đội ngũ giáo viên, phụ huynh.

Sử dụng sách giáo khoa phục vụ cho việc thực hiện chương trình theo Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022.

Thực hiện tốt việc sắp xếp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy lớp 1, 2. Tổ chức rà soát, bổ sung, đảm bảo đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về ban hành Danh mục dạy học tối thiểu ở lớp 1 và Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo văn bản số 1424/GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Phòng giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 và một số lưu ý trong việc tổ chức dạy học trong giai đoạn ứng phó với dịch Covid-19 (công văn số 3969/BGDĐT-GDTH); Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, giáo viên lớp 1, 2 xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo nội dung, hình thức tổ chức, thời lượng các môn học theo quy định của chương trình chú trọng đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

Phối hợp với Cụm chuyên môn tổ chức ghi hình các tiết dạy, xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học/hoạt động giáo dục; xây dựng khung giờ phù hợp, tạo điều kiện thuận tiện cho cha mẹ học sinh hướng dẫn, hỗ trợ học sinh học tập qua truyền hình, phối hợp hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Tổ chức chuyên đề các môn học ở lớp 1, 2 theo CTGDPT 2018 để giáo viên hiểu đầy đủ chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường.

Trong năm học 2021-2022, thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn tổ chức giảng dạy, các văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, các trường Tổ chức giảng dạy qua Internet trong thời gian học sinh không đến trường phòng chống dịch bệnh Covid:

- Tổ chức giảng dạy qua Internet trong thời gian học sinh không đến trường phòng chống dịch bệnh Covid: Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn tổ chức giảng dạy, các văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành (Văn bản số 1242/GDDT ngày 15 tháng 7 năm 2021, kế hoạch số 1316/KH-GDDT ngày 16 tháng 8 năm 2021; Kế hoạch số 1722/KH-GDDT ngày 19 tháng 11 năm 2021; Văn bản số 1424/GDDT ngày 18 tháng 9 năm 2021; Văn bản số 1546/GDDT ngày 20 tháng 10 năm 2021)

- Cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên rất quan tâm đến việc tổ chức cho học sinh học một cách thuận lợi. Giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn có biện pháp theo dõi, nhận xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ học tập đã giao cho học sinh, động viên, khuyến khích học sinh hoàn thành các bài học và các hoạt động trong tuần;

- Các cụm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch, các trường đã phân công soạn bài đăng lên trang Website của đơn vị, để tất cả học sinh có thể vào học và đây cũng là nguồn tư liệu để sau này hỗ trợ cho các em hiện nay chưa tham gia học. Có tất cả 16/16 đơn vị tổ chức dạy học qua Internet và các hình thức khác. Thông báo đến cha mẹ học sinh và học sinh để đón xem và học tập theo lịch đăng tải trên cổng thông tin điện tử của trường của Sở Giáo dục và lịch phát sóng.- Chỉ đạo giáo viên đầu tư thiết kế các bài PowerPoint dạy trực tuyến hạn chế kênh chữ, thiết kế thêm các trò chơi học tập nhằm thu hút học sinh.

- Chủ động rà soát học sinh không có điều kiện học tập trực tuyến để xây dựng nhiều hình thức tổ chức, giải pháp dạy học phù hợp để giúp cho các học sinh không có mặt tại thành phố, không có phương tiện, thiết bị vẫn có thể học tập; không gây áp lực về kiểm tra đánh giá, không gây căng thẳng cho học sinh. Bên cạnh đó, huy động mọi nguồn lực xã hội để hỗ trợ học sinh khó khăn, thiếu điều kiện và thiết bị học tập trực tuyến, không để học sinh bị bỏ lại phía sau vì thiếu thiết bị học tập.

- Định hướng và khuyến khích giáo viên cung cấp nhiều bài đọc có cùng chủ đề thông qua việc gửi ảnh chụp qua zalo để học sinh có điều kiện tiếp xúc và lựa chọn bài đọc khi thực hiện nội dung phiếu đọc sách trong môn Tiếng Việt.

- Giáo viên thực hiện khảo sát kiến thức hàng tuần để nắm tình hình học tập của học sinh, từ đó điều chỉnh cách thức dạy học, rèn luyện cho các em những kiến thức chưa đạt. Thực hiện nhận xét trên sản phẩm, bài làm của học sinh bằng nhiều hình thức như thực

hiện trên phần mềm azota, paint, tin nhắn zalo,... để động viên, hỗ trợ, khuyến khích các em trong quá trình học tập.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh, phụ huynh trong việc hỗ trợ học sinh hoàn thành sản phẩm một các trung thực để giáo viên nắm chính xác năng lực học tập của học sinh nhằm mục đích điều chỉnh hoạt động tổ chức dạy và học giúp em tiếp thu tốt hơn.

- Những học sinh không có điều kiện học trực tuyến và zalo, các trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình, nhà trường hỗ trợ bằng cách in bài đưa đến từng nhà cho các em học. Trường hợp học sinh trùng thời gian học cùng các thành viên khác trong gia đình khi không đủ phương tiện học: Giáo viên linh động tham mưu với CBQL trong điều chỉnh thời gian học tập phù hợp. Mặt khác, giáo viên có thể gửi bài ở hình thức online và tiến hành phụ đạo riêng học sinh ở thời gian khác.

Tăng cường dự giờ để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của giáo viên để rút kinh nghiệm, thực hiện tốt hơn trong thời gian tới. Trong năm tổ tiểu học cũng đã đến các trường tổ chức kiểm tra, dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm với Ban giám hiệu, giáo viên các trường.

Qua công tác kiểm tra và báo cáo của các đơn vị cho thấy cán bộ quản lý nhà trường có triển khai, chỉ đạo và theo dõi sát sao việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc thực hiện giảng dạy, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh, điều chỉnh kịp thời những trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện, giáo viên nhà trường được điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp (đây là điểm mới, giao quyền và trách nhiệm cho giáo viên, nhà trường nhiều hơn), vì vậy giáo viên còn lúng túng, chưa mạnh dạn thực hiện, vẫn thực hiện theo cách cũ. Giáo viên chưa mạnh dạn thay đổi ngữ liệu hay sử dụng các tài liệu bổ trợ để tiết học thật sự được triển khai theo hướng mở và sáng tạo.

Vẫn còn một vài giáo viên chưa Ứng dụng và khai thác hiệu quả CNTT, các phần mềm vào soạn bài dạy trực tuyến như: chia nhóm, tổ chức học nhóm, các hiệu ứng... Nên chưa tạo được nhiều hứng thú cho học sinh trong quá trình học.

4.2. Tổ chức dạy học đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5

Các giải pháp tổ chức dạy học linh hoạt các hình thức dạy học

- Tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục phải linh hoạt, vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học tại địa phương đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT; công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19

- Trong HKI năm học 2021-2022, thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn tổ chức giảng dạy, các văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, các trường Tổ chức giảng dạy qua Internet trong thời gian học sinh không đến trường phòng chống dịch bệnh Covid (như lớp 1,2)

Việc triển khai dạy học chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 5 đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản số 265 /GDĐT, ngày 01 tháng 3 năm 2021 về triển khai, thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 học kỳ 2 năm học 2020-2021 và văn bản số 1394/GDĐT, ngày 07 tháng 9 năm 2021 về triển khai, thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2021-2022.

- Hiệu trưởng các trường tiểu học đã căn cứ theo văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đến tất cả giáo viên giảng dạy lớp 5 ở đầu học kỳ 2 năm học 2020-2021 và tiếp tục thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 từ năm học 2021-2022, để giúp học sinh tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 6, theo tài liệu hướng dẫn điều chỉnh nội dung và phương pháp dạy học các môn học lớp 5 theo chương trình hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các cuộc họp để trao đổi, chia sẻ cách làm, kế hoạch thực hiện, kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học các môn học lớp 5 theo chương trình hiện hành theo định hướng chương trình 2018.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch để dự giờ tư vấn cho giáo viên và kiểm tra kế hoạch điều chỉnh, công tác chỉ đạo và bồi dưỡng giáo viên của các trường.

Đánh giá chung: Đến thời điểm hiện tại các trường đã thực hiện khá tốt theo chỉ đạo, giáo viên lớp 5 đã biết cách điều chỉnh nội dung dạy học các môn học lớp 5 theo chương trình hiện hành theo định hướng chương trình 2018. Biết điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giảm các nội dung để dành thời gian cho các nội dung khác nhằm tạo thêm điều kiện cho học sinh tiếp cận phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình 2018. Biết chọn lựa những điểm mới của Chương trình 2018 để xác định yêu cầu cần đạt các mạch nội dung từng môn học lớp 5, đề xuất những điểm cần bổ sung, điều chỉnh với từng mạch nội dung. Vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các môn học lớp 5 theo định hướng chương trình 2018 dạy học tích cực và phân hóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, phương pháp và phương thức dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập và vận dụng kiến thức, kỹ năng của HS, chú trọng hoạt động cá nhân và hoạt động hợp tác (hoạt động theo cặp, nhóm), giảm bớt hình thức học theo lớp. Xác định được một số phương pháp và công cụ đánh giá thường xuyên, đánh giá học sinh trong các môn học lớp 5 chương trình hiện hành theo định hướng chương trình 2018. Không đưa nội dung điều chỉnh vào các bài kiểm tra.

4.3. Tổ chức dạy học đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 (Các giải pháp tổ chức kiểm tra đánh giá):

- Hiệu trưởng các trường tổ chức thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2 từ năm học 2021 – 2022 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư về ban hành Quy định đánh giá học sinh; Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 và các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo, văn bản số 1570/TB-GDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019; Công văn 26/ GDĐT ngày 7 tháng 1 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về

hướng dẫn tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông ứng phó dịch Covid 19 và tổ chức kiểm tra định kì học kì 1 cấp tiểu học năm học 2021-2022 (thực hiện công văn số 3874/SGDDĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Hiệu trưởng đã triển khai, tập huấn thông tư triệt để, đúng quy trình đến giáo viên, cha mẹ học sinh. Nhìn chung, đa số cán bộ, giáo viên đã nắm vững, nhận thức đúng đắn và thực hiện đúng

- Giao quyền và trách nhiệm cho hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện KTĐK. CBQL và GV nắm vững và nhận thức đúng đắn về yêu cầu của Thông tư để thực hiện tốt trong quá trình chỉ đạo và đánh giá, giúp học sinh tự tin, biết mặt hạn chế để sửa chữa, phát huy các mặt ưu điểm (kết hợp việc chấm điểm với nhận xét chi tiết).

- Đến thời điểm hiện nay đã tổ chức đánh giá HS lớp 3,4,5 (riêng trường TH Thạnh An tổ chức đủ 5 khối):

- + Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra HKI với các giải pháp linh hoạt, phù hợp với thực tế đảm bảo công tác an toàn trong phòng dịch, thông báo kịp thời cho học sinh và PHHS; thực hiện quy trình ra đề kiểm tra đúng quy định; tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, công bằng, nhẹ nhàng.

- + Tuỳ theo năng lực tiếp thu của học sinh trong giai đoạn học tập trên nền tảng Internet trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19 vừa qua, đề kiểm tra định kì được xây dựng phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, khuyến khích xây dựng đề kiểm tra kết hợp các hình thức trắc nghiệm và tự luận, khuyến khích xây dựng đề kiểm tra kết hợp trắc nghiệm và tự luận; thiết kế các mức độ của đề kiểm tra vừa sức và phù hợp năng lực của học sinh.

- + Các trường tổ chức tập huấn, chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng ma trận, ra đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra định kỳ cho học sinh thông qua 02 hình thức trực tuyến và hình thức làm kiểm tra trực tiếp trên giấy kiểm tra (đối với những học sinh không có điều kiện tham gia làm bài trực tuyến). Kết quả đã đánh giá đúng năng lực của học sinh; thực hiện kiểm tra định kì đúng theo quy định của các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng Giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh (theo công văn 4147/GDDĐT-TH ngày 11/12/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử trong cơ sở giáo dục tiểu học). Qua đó giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách giúp giáo viên có nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Tuy nhiên công tác tổ chức kiểm tra định kỳ trực tuyến ở vài đơn vị còn nghiêm khắc, dễ gây áp lực cho học sinh.

- Kết quả chất lượng bộ môn qua kỳ KTĐK-CKI:

Môn Tiếng Việt:

KH ÖI	HKI - Năm học 2020 - 2021						HKI - Năm học 2021 - 2022					
	TSHS/ DT TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %	TSHS DT/ TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %
1	1047/1090 (Trừ 43KT: 13 KXL và 30 KT không đạt)	760 – 72,6 %	224 – 21,4 %	63 – 6%	1047 – 100%	0	Trường Thạnh An: 61/61	39 – 63,9 %	17 – 27,9 %	3 – 4,9%	59 – 96,7 %	2 – 3,3%
2	1092/1124 (36HSKT: 12KXL, 20KT không đạt, 4 KT chung đạt. Trừ 32KT)	591- 54,1 %	362 – 33,2 %	139 – 12,7 %	1092- 100%	0	Trường Thạnh An: 51/51	19 – 37,3 %	15 – 29,4 %	9 – 17,6 %	43 – 84,3 %	8 – 15,7 %
3	1363/ 1393 (Trừ 30KT: 9KXL và 21 KT không đạt)	625 – 45,9 %	537 – 39,4 %	198 – 14,5 %	1360 – 99,8 %	3 – 0,2 %	1119/ 1123 (Trừ 4KT không xếp loại)	518 – 46,3 %	387 – 34,6 %	158 – 14,1 %	1063 – 95%	56 – 5 %
4	1164/ 1179 (Trừ 15KT: 5KXL và 10 KT không đạt)	505 – 43,4 %	445 – 38,2 %	200 – 17,2 %	1150 – 98,8 %	14 – 12 %	1367/ 1373 (Trừ 6KT không xếp loại)	517 – 37,8 %	429 – 31,4 %	348 – 25,5 %	1294 – 94,7 %	73 – 5,3 %
5	966/985 (24HSKT: 2KXL, 17KT không đạt, 5 KT chung đạt. Trừ 19KT)	391 – 40,5 %	421 – 43,6 %	154 – 15,9 %	966 – 100 %	0	1165/ 1168 (Trừ 3KT không xếp loại)	444 – 38,1 %	444 – 38,1 %	226 – 19,4 %	1114 – 95,6 %	51 – 4,4 %
TC	5632/ 5771 (148KT: – 41KXL, 98KT không đạt, 9 KT chung đạt. Trừ 139KT)	2872 – 51%	1989 – 35,3 %	754 – 13,4 %	5615 – 99,7 %	17 – 0,3 %	3763/ 3776 (Trừ 13KT không xếp loại)	1537 – 40,9 %	1292 – 34,3 %	744 – 19,8 %	3573 – 95 %	190 – 5 %

Qua bảng thống kê đánh giá như sau:

- Tổng số học sinh toàn huyện năm học 2021 – 2022, đến cuối HKI là 5862 học sinh. Tham gia kiểm tra định kỳ HKI khối 1, 2 chỉ có Trường Tiểu học Thạnh An. Trong đó có 13 học sinh khuyết tật không tham gia làm bài kiểm tra định kỳ môn Tiếng Việt vì học theo chương trình học của kế hoạch học tập cá nhân. Tỷ lệ đạt yêu cầu (điểm bài kiểm tra trên 5) là: 3573/3763 – Tỷ lệ 95% so với học kỳ 1 của năm học trước giảm 4,7%. Tỷ lệ yếu tăng 4,7% so với học kỳ 1 của năm học trước.

+ Đa số học sinh đạt các kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, phân tích, tổng hợp. Vì thế phần lớn học sinh đọc đúng tốc độ, đọc diễn cảm, đọc hiểu văn bản, biết cách giao tiếp, biết phân tích đề, biết sử dụng từ để đặt câu và vận dụng các mẫu câu đã học để thực hành làm

bài, vận dụng các kiến thức đã học để làm văn, liên kết câu, trình bày bài văn theo bố cục, viết chính tả đúng.

+ Tỷ lệ yếu là do một số học sinh còn yếu ở kỹ năng viết và phân tích đề; Bài Chính tả học sinh viết sai lỗi còn nhiều, bài Tập làm văn còn viết theo kiểu liệt kê, vốn từ còn yếu, chưa biết sử dụng từ, chưa biết dùng hình ảnh,... còn mang tính khuôn mẫu chưa thể hiện tính sáng tạo, tính chân thật và sự hồn nhiên trong bài văn. Bài Đọc hiểu chưa biết vận dụng các kiến thức đã học để làm bài,... ..

Môn Toán:

KHÓ I	HKI - Năm học 2020-2021						HKI - Năm học 2021-2022					
	TSHS Dự KT/ TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %	TSHS Dự kiểm tra/ TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %
1	1077/1090 (43 KT – 19 KXL = 1058)	803 76.1	185 17.5	51 4.8	1039 98,2	19 1,8	61/61	34 55.7	22 36.1	04 6.6	60 98.4	01 1.6
2	1114/1124 (36 KT – 13 KXL = 1101)	621 56.4	371 33.7	108 9.8	1100 99.9	01 0.1	51/51	24 47.1	17 33.3	07 13.7	48 94.1	03 5.9
3	1384/1393 (30 KT – 12 KXL = 1372)	670 48.5	455 32.9	219 15.9	1344 98	28 2.0	1119/ 1123 (Trừ 4 KT không xếp loại)	608 54.3	257 23.0	177 15.8	1042 93.1	77 6.9
4	1175/1179 (15 KT – 6 KXL = 1169)	473 40.4	388 33.2	256 21.8	1117 95.5	52 4.5	1367/ 1373 (Trừ 6 KT không xếp loại)	560 41.0	356 26.2	347 25.4	1263 92.3	104 7.6
5	983/985 (24 KT – 5 KXL = 978)	334 34.6	342 35.4	270 27.9	946 96.7	32 3.3	1165/ 1168 (Trừ 3 KT không xếp loại)	410 35.2	361 31.0	283 24.3	1054 90.5	111 9.5
TC	5733/5771 (148 KT – 55 KXL = 5678)	2901 51.0	1741 30.6	904 15.9	5546 97.7	132 2.3	3763/ 3776 (Trừ 13 KT không xếp loại)	1636 43.5	1013 26.9	818 21.7	3467 92.1	296 7.9

Qua bảng thống kê đánh giá như sau:

Tính chung toàn cấp học: Học kỳ I năm học 2021 – 2022 tỉ lệ môn Toán có điểm trên 5 là 92,1% (so với năm trước giảm 5.1 %). Tỉ lệ điểm dưới 5 tăng 5.6%. Nhận định (trừ khối 1,2 ra) các khối còn lại chất lượng thấp hơn so với cùng kỳ năm học trước.

Qua dự giờ một số tiết học trực tuyến một số giáo viên chưa linh hoạt và vận dụng linh hoạt các phần mềm ứng dụng, bài giảng đơn điệu thiếu đầu tư nên chất lượng bài giảng

chưa cao, thiếu sinh động tạo, chưa có sự tương tác giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với học sinh, tạo sự nhàm chán cho học sinh nên ảnh hưởng rất lớn đến việc truyền tải và khắc sâu kiến thức cho học sinh; Việc phân hoá học sinh trong quá trình giảng dạy vẫn chưa cao, chưa chú trọng hình thức các hoạt động để dẫn dắt học sinh vào tình huống có vấn đề. Vẫn còn giáo viên chưa quan tâm đến rèn kỹ năng tính, kỹ năng thực hành cho học sinh; Kỹ năng giải toán của học sinh chưa linh hoạt trong nhiều dạng toán, còn yếu ở dạng bài toán có lời văn.

Môn Khoa học

KHỐI	HKI - Năm học 2020-2021						HKI - Năm học 2021-2022					
	TSHS DT/ TSHS/	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %	TSHS DT/ TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %
4	1178/ 1179	729 61.9%	338 28.7%	108 9.2%	1175 99.7%	03 0.3%	1369/ 1373	708 51.7	350 25.6	247 18.0	1307 95.4	64 4.6
5	985/ 985	662 67.2%	247 25.1%	73 7.4%	982 99.6%	03 0.4%	1165/ 1168	701 60.2	252 21.6	173 14.8	1126 96.6	39 3.4
Tổng cộng	2163/ 2164	1391 64.3%	585 27.0%	181 8.4%	2157 99.7%	06 0.3%	2534/ 2541	1409 55.6	602 23.8	420 16.6	2431 95.9	103 4.1

Môn Lịch Sử - Địa lý

KH OÍ	HKI - Năm học 2020-2021						HKI - Năm học 2021-2022					
	TSHS DT / TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-8 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %	TSHS DT/ TSHS	Điểm 9-10 %	Điểm 7-10 %	Điểm 5-6 %	Điểm trên 5 %	Điểm dưới 5 %
4	1178/ 1179	755 64.1%	303 25.7%	106 9.0%	1164 98.8%	14 1.2%	1369/ 1373	707 51.6	289 21.1	256 18.6	1253 91.5	117 8.5
5	985/ 985	616 62.5%	272 27.6%	93 9.4%	982 99.6%	04 0.4%	1165/ 1168	659 56.6	240 20.6	183 15.7	1084 93.0	83 7.1
TC	2163/ 2164	1371 63.4%	575 26.6 %	199 9.2%	2145 99.2%	18 0.8%	2534/ 2541	1366 53.9	529 20.8	439 17.3	2334 92.1	200 7.8

Môn Khoa học: Tỷ lệ điểm trên 5 là 95.9% (so với năm trước là 99,2%), chất lượng thấp hơn 7.1% so với HKI năm trước.

Môn Lịch sử và Địa lý: 92.1 %. Thấp hơn so với HKI năm trước 7.0%.

Mặc dù trong điều kiện dạy và học trực tuyến nhưng nhìn chung các trường đã chỉ đạo cho giáo viên thực hiện tốt việc đưa nội dung Biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng, kỹ năng sống và đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông,...việc dạy tích hợp đảm bảo sự hợp lý, nhẹ nhàng, góp phần giáo dục học sinh theo chủ đề, toàn diện.

4.4. Dạy học tiếng Anh:

Trong học kỳ I năm học 2021-2022, tổng số giáo viên là 34 giáo viên, trong đó, biên chế là 30 giáo viên và 04 giáo viên hợp đồng thỉnh giảng, đảm bảo việc tổ chức dạy học theo quy định chương trình tiếng Anh phổ thông và chương trình làm quen tiếng Anh khối lớp 1, lớp 2.

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai kế hoạch thực hiện đề án tiếng Anh năm học 2021-2022 đến các trường theo quy định.

- Quy mô trường, lớp, học sinh được duy trì và ổn định, cụ thể:

+ Có 16/16 trường tiểu học dạy tiếng Anh theo Đề án, tỉ lệ 100%, trong đó 15/16 trường dạy tiếng Anh tự chọn, 16/16 trường dạy tiếng Anh đề án.

+ Có 208/212 lớp học tiếng Anh, tỉ lệ 98.11%, trong đó có 78 lớp tiếng Anh tự chọn (40 lớp 1, 38 lớp 2).

+ Có 5653/5826 học sinh học tiếng Anh, tỉ lệ 97.03%, còn 173 em chưa được học tiếng Anh do học hòa nhập, học sinh bị bệnh và học sinh nơi khác chưa học tiếng Anh chuyển đến, trong đó có học sinh lớp 1, lớp 2 không có giáo viên để dạy tiếng Anh tự chọn.

Do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, trong học kỳ I, các trường chỉ triển khai dạy học qua Internet chương trình tiếng Anh phổ thông ở khối 3, 4, 5 với thời lượng từ 2-4 tiết/tuần; chương trình làm quen tiếng Anh khối lớp 1, lớp 2 với thời lượng 2 tiết/tuần; các mô hình tiếng Anh khác, các trường chưa triển khai thực hiện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cử cán bộ, giáo viên tham gia các buổi hội thảo, chuyên đề trực tuyến về giới thiệu sử dụng sách giáo khoa, giảng dạy tiếng Anh trực tuyến hiệu quả và tư vấn phụ huynh học sinh hỗ trợ học sinh trong thời gian học qua Internet.

Có 01/16 trường tổ chức hoạt động Open House, hình thức trực tuyến với sự tham gia của 128 phụ huynh học sinh để quan sát việc tổ chức dạy tiếng Anh của trường thông qua một số tiết học cụ thể.

Có 01/16 trường tổ chức chuyên đề tiếng Anh, hình thức trực tuyến thông qua giờ dạy để trao đổi phương pháp, kỹ năng dạy học hiệu quả và cách tạo bài kiểm tra sau mỗi tuần học qua ứng dụng Google Form.

Đánh giá chung:

- Về ưu điểm

+ Hầu hết các trường đã linh hoạt, thích ứng với công tác quản lý và việc tổ chức dạy học trong điều kiện có dịch bệnh, đảm bảo việc thực hiện chương trình của bộ môn.

+ Các cán bộ quản lý, giáo viên các trường đã có nhiều cố gắng để tổ chức dạy và hướng dẫn học sinh học qua Internet theo quy định; tham gia đầy đủ các hội thảo, chuyên đề, hội nghị chuyên môn; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy học trong điều kiện còn khó khăn khi học sinh còn thiếu thiết bị học tập, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và năng lực tự học.

+ Giáo viên tiếng Anh đã có nhiều cố gắng sưu tầm, trao đổi các ứng dụng, phần mềm dạy học để áp dụng trong việc tổ chức dạy học bộ môn.

- Về hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

+ Một số trường chưa thực hiện đầy đủ thời lượng chương trình giáo dục phổ thông của môn học (khối 3,4,5 ít hơn 4 tiết/tuần). Nguyên nhân do trường thiếu giáo viên phải thỉnh giảng nhưng cũng không đảm bảo đủ thời lượng vì giáo viên cũng quá tải. Giải pháp khắc phục, đối với các trường chưa đảm bảo thời lượng (kể cả các trường còn lại) rà soát, kiểm tra lại. Trong trường hợp chưa đủ thời lượng, có kế hoạch cụ thể để dạy bù thời lượng còn thiếu, đảm bảo đúng quy định.

+ Nhiều trường chưa tổ chức trong tổ/nhóm chuyên môn những hoạt động để trao đổi phương pháp dạy học, đặc biệt là phương pháp, kỹ năng dạy học qua Internet, để vừa hiệu quả, vừa hỗ trợ học sinh khả năng tự học. Giải pháp khắc phục, trong học kỳ II, tăng cường sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề trong từng trường và của huyện.

4.5. Tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học:

Tổng số giáo viên bộ môn: 14 giáo viên, 16/16 trường.

- Tổng số lớp học tin học tự chọn: 127 Lớp (từ khối 3 đến khối 5); Tổng số học : 3540 học sinh.

- Tổng số phòng máy dạy: 17 phòng máy

Chất lượng tin học tự chọn theo hình thức thi trực tuyến và 01 trường thi trực tiếp (Bài kiểm tra định kì đạt 5 điểm trở lên):

- Khối 3: 889/994 đạt 89,44 %;

- Khối 4: 1176/1354 đạt 86,85 %;

- Khối 5: 998/1154 đạt 86,48 %;

Việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giảng dạy:

- Về giảng dạy Tin học phổ thông: Các trường thực hiện theo đúng phân phối chương trình và dạy theo sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và đào tạo (Cùng học tin học quyển 1 dành cho học sinh lớp 3, quyển 2 dành cho học sinh lớp 4, quyển 3 dành cho học sinh lớp 5);

- Về giảng dạy chương trình tin học theo chuẩn quốc tế (IC3 Spark): Hiện tại có 8/16 trường tham gia giảng dạy, các trường thực hiện theo đúng phân phối chương trình và dạy theo sách giáo khoa của Sở Giáo dục và đào tạo.

Giáo viên nâng cao chất lượng ra đề thông qua việc áp dụng ma trận đề và sử dụng các phần mềm học tập theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT; xây dựng hệ thống đề kiểm tra theo hình thức trực tuyến, chỉ có 01 trường Tiểu học Thạnh An là tổ chức thi trực tiếp.

Đội ngũ giáo viên đã có 08 giáo viên đạt trình độ và đủ điều kiện để dạy chương trình tin học theo chuẩn quốc tế IC3 spark dành cho học sinh cấp tiểu học.

Hạn chế: Trong tình hình dịch bệnh COVID-19 các trường phải triển khai dạy học trực tuyến, nên việc tuyên tải thông tin và tiếp cận nội dung bài học gặp rất nhiều khó khăn; các trường không có giáo viên biên chế Tin học, phải hợp đồng các giáo viên ở trường khác, dẫn đến Trường TH Cần Thạnh 2 không tổ chức dạy học sinh ở lớp 3.

4.6. Dạy học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khuyết tật

Toàn huyện có 144 học sinh khuyết tật học hòa nhập ở 16 trường tiểu học, giảm 04 em so với học kỳ 1 của năm học 2020 – 2021. Trong đó có 13 học sinh khuyết tật không tham

gia kiểm tra theo đề chung nên không đánh giá xếp loại. Đánh giá các môn bằng định tính và đánh giá năng lực, phẩm chất của đối tượng này được giáo viên chủ nhiệm thường xuyên hỗ trợ để trẻ hoàn thành bài học và đạt các kỹ năng theo yêu cầu.

Trường Chuyên biệt Cần Thạnh có 47 học sinh khuyết tật, trong đó 36/47 trẻ học chương trình tiểu học, chia ra: lớp 1: 05 lớp - 28 HS, lớp ghép 2, 3: 01 lớp – lớp 2 có 05 học sinh, lớp 3 có 3 học sinh. Một nhóm Can thiệp sớm và hỗ trợ có 11 trẻ mầm non. Nhà trường thực hiện chương trình khung theo Quyết định 5715/ QĐ – BGDĐT ngày 08/12/2010 của Bộ Giáo dục – Đào tạo về xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng học sinh trên cơ sở giáo dục Chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học đối với 02 lớp 1A và 1B trên cơ sở chia nhỏ phù hợp với khả năng của các em; 03 lớp 1 thực hiện chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018; lớp 2 ghép 3 thực hiện chương trình theo Quyết định 16/2006/QĐ – BGDĐT ngày 05/5/2006, quyết định ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông và bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Đến cuối học kỳ 1 có 47/47 học sinh được đánh giá hoàn thành kế hoạch giáo dục cá nhân, trong đó tiểu học có 36/36 học sinh hoàn thành kế hoạch giáo dục cá nhân.

Đầu năm học 2021 – 2022 Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường rà soát bổ sung những hồ sơ còn thiếu theo yêu cầu của văn bản số 1948/ GD&ĐT ngày 04/11/2014 về Hướng dẫn thực hiện quản lý giáo dục hòa nhập và chuyên biệt; Công văn số 1831/KH-GDĐT ngày 13/12/2021 về Hướng dẫn thực hiện Giáo dục Chuyên biệt năm học 2021 – 2022; Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT, ngày 29 tháng 01 năm 2018 Thông tư Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từng trường đã căn cứ vào văn bản chỉ đạo để xây dựng Kế hoạch Giáo dục đặc biệt của đơn vị mình như: Phối hợp với chính quyền địa phương thống kê, cập nhật thông tin về số lượng trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 0 – 18 tuổi; vận động đưa trẻ ra học hòa nhập và học chuyên biệt; tiếp nhận trẻ có nhu cầu Giáo dục đặc biệt, phân công giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập, phân loại theo dạng tật, phân công giáo viên giảng dạy lập Kế hoạch giáo dục cá nhân dựa trên hồ sơ bệnh viện định bệnh của trẻ; sắp xếp lưu trữ hồ sơ, ...Hỗ trợ và miễn, giảm các khoản thu theo quy định của Nhà nước. Tiếp tục vận động các tổ chức xã hội, các tổ chức cá nhân giúp đỡ cho trẻ khuyết tật, chăm lo trang thiết bị, đồ dùng học tập và chăm lo đời sống cho trẻ khuyết tật. Hướng dẫn và tổ chức các chuyên đề cho CBQL và GV các trường có học sinh học hòa nhập. Từng trường đã căn cứ vào văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, kết hợp tình hình thực tế của từng đơn vị và địa phương, cũng như những mặt tích cực và còn hạn chế trong năm học trước để đề ra kế hoạch và tổ chức các hoạt động phù hợp với đơn vị của mình. Tuy nhiên, vẫn còn một vài CBQL chưa thật sự quan tâm đến công tác này, chưa tổ chức bàn giao và phân công cho giáo viên ngay đầu năm học, chưa kiểm tra tư vấn điều chỉnh việc xây dựng kế hoạch học tập cá nhân, việc thực hiện kế hoạch cá nhân, đánh giá những kiến thức đạt được của trẻ theo kế hoạch đã đề ra từ đó có kế hoạch điều chỉnh hoạt động dạy và học của trẻ cho phù hợp. Một vài đơn vị tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I chưa có đề riêng cho học sinh khuyết tật mặc dù đối tượng học sinh này học theo kế hoạch cá nhân.

Tuy vẫn còn ghép chung với tiểu học về các văn bản pháp lý về hướng dẫn hoạt động chuyên môn nhưng các trường tùy điều kiện của mình đã đảm bảo học sinh đầy đủ các điều kiện học tập, được đối xử bình đẳng như học sinh khác. Qua đó, điều chỉnh nội dung,

phương pháp dạy phù hợp với khả năng từng em. Trên cơ sở đó tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ khuyết tật học hoà nhập, không đối xử, phân biệt với các em. Tạo mọi điều kiện cho các em hoạt động vui chơi như những trẻ em khác. Đồng thời nhà trường phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục: Nhà trường – Gia đình – Xã hội để giúp đỡ, hỗ trợ về vật chất và tinh thần nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các em đến lớp và học tập tốt.

Đánh giá chung: Việc tổ chức thực hiện dạy học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khuyết tật đã đi vào nề nếp, ổn định, góp phần tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật được hưởng quyền lợi về học tập vui chơi.

Một số Kết quả đạt được HKI:

- Về số lượng:

+ Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: tỉ lệ: 100 %.

+ Duy trì sĩ số đạt: 5826/ 5826 – tỉ lệ: 100 %.

- HKI học sinh các khối 3,4,5 được tham gia đánh giá (riêng TH Thạnh An tất cả HS 5 khối được tham gia đánh giá):

- ***Về học tập:*** Tổng số là 3776 HS, không tham gia đánh giá là 13 HS (HS khuyết tật học theo kế hoạch cá nhân). *Vậy Tổng số HS được đánh giá 3763 Học sinh*

+ Hoàn thành tốt: 609/3763 HS – tỉ lệ: 16,2 % (năm trước 27,4 %)

+ Hoàn thành: 2539/ 3763 HS - tỉ lệ: 67.5 % (năm trước 67,8 %)

+ Chưa hoàn thành: 615/3763 HS - tỉ lệ: 16,3 % (năm trước 4,8 %)

- ***Về mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất (khối 3,4,5) ở mức tốt và đạt.*** Tổng số HS là 3776, HS tham gia đánh giá 3771:

+ Về mức độ hình thành và phát triển ***phẩm chất***: 3730/3771 – tỉ lệ: 98,9 %

+ Về mức độ hình thành và phát triển ***năng lực***: 3654/3771 HS- tỉ lệ: 96.9 %

5. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

5.1. Về công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo

Phải quán triệt sâu rộng các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo đơn vị được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương

trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ban hành các hướng dẫn kịp thời để định hướng hoạt động cho các đơn vị; tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc đi cơ sở, kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của các trường. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các trường tiểu học trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

5.2. Về đội ngũ giáo viên

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai CTGDPT 2018; Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học; Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Các trường tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (thực hiện kế hoạch số 444/KH-GDDT ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Phòng giáo dục và Đào tạo).

Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện và tổ chức các

khóa học cho GV lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đủ tiêu chuẩn theo Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học:

5.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và các hướng dẫn của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018, các đơn vị đã thực hiện rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có và đề nghị bổ sung, sửa chữa CSVC;

Từ nguồn vốn Ngân sách thành phố phân bổ hàng năm cho ngành giáo dục và đào tạo huyện Cần Giờ; Ngân sách từ nguồn vốn tập trung, nguồn vốn phân cấp, nguồn vốn xây dựng nông thôn mới để thực hiện việc sửa chữa, nâng cấp, xây dựng trường lớp theo quy hoạch; mua sắm tài sản, trang thiết bị dạy học hàng năm. Hàng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo có xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, lớp 2.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã có văn bản hướng dẫn các trường rà soát các điều kiện thực hiện CT GDPT đối với cấp tiểu học (về thiết bị dạy học) các trường đã kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có để lập kế hoạch đề xuất sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những thiết bị dạy học cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai của phòng Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học. 16/16 trường tổ chức tự kiểm tra tại đơn vị báo cáo kết quả về Phòng Giáo dục, Trong 2 đợt kiểm tra điều kiện, Phòng Giáo dục tổ chức kiểm tra 10 đơn vị. Các đơn vị đảm bảo đầy đủ điều kiện để triển khai CTPT 2018 (Báo cáo số 1414 /GDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo và Báo cáo số 1450 /BC - GDĐT ngày 28 tháng 09 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học)

Đến thời điểm hiện nay:

- Có 16/16 trường đảm bảo đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh;
- Có 10/16 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và công nhận đạt chất lượng giáo dục.

Ngoài các thiết bị và Đồ dùng dạy học hiện có tại trường, các trường cũng đã trang bị sách, thiết bị và đồ dùng dạy học từ các nguồn tài trợ.

6. Đánh giá chung

6.1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy và Ủy ban nhân huyện và đã có các văn bản pháp lý tổ chức thực hiện.

Được sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong thời gian dạy học trực tuyến như: điều phối sách giáo khoa, tài liệu học tập, phương tiện học tập,...

Huyện cũng đã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, 100% giáo viên dạy được tham gia các khoá tập huấn về chương trình, sách giáo khoa mới.

Trường lớp khang trang, cơ sở vật chất tương đối đầy đủ phục vụ cơ bản cho việc dạy học lớp 1, lớp 2 theo chương trình giáo dục 2018. Đến thời điểm hiện nay có 10/16 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và công nhận đạt chất lượng giáo dục.

Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

6.2. Khó khăn

Do địa bàn huyện Cần Giở rộng và xa thành phố, nên việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng gặp nhiều khó khăn.

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số giáo viên chưa đồng đều; cơ cấu đội ngũ chưa hợp lý, thiếu giáo viên các môn chuyên như Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục.

Do tình hình dịch Covid-19, việc triển khai tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên lớp có gián đoạn, ảnh hưởng khá nhiều đến tiến độ, chất lượng, hạn chế thời gian, ít được tương tác, thực hành về nghiệp vụ trước khi dạy học theo chương trình mới;

Việc tổ chức dạy học trên môi trường internet vẫn còn khó khăn do một số học sinh chưa có đủ điều kiện tham gia học, một số phụ huynh kinh tế còn khó khăn, chưa quan tâm đến việc học tập của con em còn giao phó hoàn toàn cho nhà trường; công tác phối hợp giữa giáo viên và gia đình còn gặp không ít khó khăn.

6.3. Những kết quả quan trọng đạt được:

Công tác phổ cập giáo dục tiểu học tiếp tục được duy trì. 100% các xã, thị trấn đã đạt chuẩn Quốc gia về PCGDTH và PC GDTH ĐĐT. Các trường đã thực hiện tốt công tác huy động học sinh 6 tuổi trong địa bàn ra lớp.

Có 10/16 trường đạt chuẩn quốc gia;

Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với các trường nghiên cứu, triển khai các kế hoạch, các nội dung tổ chức thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2021 – 2022; Các trường tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số: 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các trường tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường thực hiện công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Các trường cũng đã tổ chức thực hiện văn bản số 1634/GDĐT ngày 7 tháng 10 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh và hoạt động trải nghiệm cho HS tiểu học (thực hiện văn bản số 3445/GDĐT và văn bản 3446/ GDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Trong HKI năm học 2021-2022, thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn tổ chức giảng dạy, các văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, các trường Tổ chức giảng dạy qua Internet trong thời gian học sinh không đến trường phòng chống dịch bệnh Covid; Chất lượng học sinh được ổn định.

Tất cả các trường tổ chức dạy tiếng Anh theo đề án và Tin học tự chọn. Riêng môn Tiếng Anh, Có 16/16 trường tiểu học dạy tiếng Anh theo Đề án, tỉ lệ 100%.

Tồn tại, nguyên nhân:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số giáo viên chưa đồng đều; cơ cấu đội ngũ chưa hợp lí, một số đơn vị thiếu giáo viên các môn chuyên như Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật. Tỷ lệ GV chưa đảm bảo đủ 1,5 giáo viên/ lớp (do một số vị trí không tuyển dụng được).

Trong quá trình thực hiện, giáo viên nhà trường được điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp (đây là điểm mới, giao quyền và trách nhiệm cho giáo viên, nhà trường nhiều hơn), vì vậy giáo viên còn lúng túng, chưa mạnh dạn thực hiện, vẫn thực hiện theo cách cũ. Trong quá trình; Vẫn còn một vài giáo viên chưa Ứng dụng và khai thác hiệu quả CNTT, các phần mềm vào soạn bài dạy trực tuyến như: chia nhóm, tổ chức học nhóm, các hiệu ứng... Nên chưa tạo được nhiều hứng thú cho học sinh trong quá trình học.

Kế hoạch chiến lược 5 năm của các trường tuy xây dựng đầy đủ nhưng còn cứng nhắc, chưa có sự linh hoạt điều chỉnh.

Các đơn vị chưa mua sắm đầy đủ trang thiết bị tối thiểu lớp 1, lớp 2 giáo viên gặp khó khăn khi lên lớp.

6.4. Giải pháp:

Rà soát khắc phục những hạn chế trong học kì I.

Tiếp tục thực hiện hoàn tất kế hoạch nhiệm vụ năm học đã đề ra.

Chuẩn bị các điều kiện tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho CBQL và GV dạy lớp 3.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp của đội ngũ theo yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp. Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, theo nhu cầu thực tế của giáo viên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực phối hợp với các phòng ban chuyên môn đẩy nhanh công tác thẩm định trình lãnh đạo huyện xem xét phê duyệt kinh phí bổ sung thiết bị, đồ dung dạy học đặc biệt lớp Một và lớp Hai. Tổ chức triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân huyện.

Tăng cường kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng các trường học trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

Các trường tiếp tục tham mưu, cân đối nguồn ngân sách, huy động nguồn lực của cộng đồng để góp phần tổ chức các hoạt động dạy và học (chú ý đến việc xây dựng, phát triển các thiết bị dạy và học, việc chăm lo cho học sinh nghèo).

Trên đây là Báo cáo sơ kết giáo dục cấp Tiểu học năm học 2021-2022./.
(Đính kèm phụ lục Danh mục các văn bản quản lý chuyên môn HKI Năm học 2021-2022)

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Phòng GDTiH);
- Ban lãnh đạo ;
- Hiệu trưởng trường TiH, trường CB Cần Thạnh;
- Hiệu trưởng Trường BDGD;
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Các thành viên tổ THCS (Quang, P.Long);
- Tổ HC-TH-KH-VT (Đ/c Tín)
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai



PHỤ LỤC DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN

HKI Năm học 2021-2022 cấp tiểu học

(Kèm theo Báo cáo số 164 /BC-GDĐT ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

1. Văn bản số 1118/GDĐT ngày 14 tháng 06 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Về Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2021 – 2022, việc học sinh chuyển trường và rèn luyện, kiểm tra lại trong hè cấp tiểu học (căn cứ số 1735/SGDDT-GDTH ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo).
2. Báo cáo số 1247 /GDĐT ngày 19 tháng 07 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 7 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 08 năm học 2021 cấp tiểu học.
3. Văn bản 1240/ GDĐT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn giáo viên sử dụng Sách giáo khoa lớp 1 và lớp 2 năm học 2021-2022.
4. Văn bản 1242/ GDĐT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch GD nhà trường cấp tiểu học kể từ năm học 2021-2022 (thực hiện văn bản số 2037/SGDDT-GDĐT ngày 13 tháng 7 năm 2021).
5. Văn bản 1252/ GDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022.
6. Văn bản 1276/ GDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018
7. Quyết định số 893/ QĐ-UBND ngày 5 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện về điều chỉnh thời gian và phương án tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2021-2022.
8. Văn bản 1311/ GDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về đề nghị báo cáo kết quả tuyển sinh năm học 2021-2022.
9. Báo cáo số 1312 /GDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 8 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 9 năm học 2021 cấp tiểu học.
10. Báo cáo số 1315 /GDĐT ngày 13 tháng 08 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Kết quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 đối với các trường tiểu học trên địa bàn.
11. Kế hoạch 1316/ GDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet cấp Tiểu học Năm học 2021-2022.
12. Văn bản 1354/ GDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra lại đối với HS chưa hoàn thành chương trình lớp học cấp Tiểu học.
13. Văn bản 1355/ GDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về V/v hướng dẫn một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới 2021-2022 cấp tiểu học.

14. Văn bản 1356/ GDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức dạy học trên môi trường Internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022.

15. Văn bản 1364/ GDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác trọng tâm từ nay đến ngày khai giảng năm học 2021 – 2022.

16. Văn bản 4443 /UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch COVID-19.

17. Văn bản 4471 /UBND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện về tổ chức thực hiện cung ứng sách giáo khoa phục vụ cho năm học 2021 - 2022 trên địa bàn huyện Cần Giờ.

18. Văn bản 4448 /UBND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện Kế hoạch Về vận động “Ngày toàn dân đưa trẻ đến lớp năm học 2021 - 2022”.

19. Văn bản 1384/ GDĐT ngày 6 tháng 9 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về báo cáo kết quả huy động trẻ và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022.

20. Văn bản 1394/ GDĐT ngày 7 tháng 9 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai, thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

21. Báo cáo số 1412 /BC - GDĐT ngày 14 tháng 09 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 9 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 10 năm học 2021 cấp tiểu học.

22. Báo cáo 1418/ GDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về báo cáo kết quả huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022.

23. Văn bản 1424/ GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 và một số lưu ý trong việc tổ chức dạy học trong giai đoạn ứng phó với dịch Covid-19.

24. Văn bản 1425/ GDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo giải pháp hướng dẫn học sinh không có điều kiện học trực tuyến năm học 2021–2022.

25. Kế hoạch 1445/ KH-GDĐT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ngành Giáo dục giai đoạn năm học 2021-2022.

26. Văn bản 1449/ GDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022.

27. Báo cáo số 1450 /BC - GDĐT ngày 28 tháng 09 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

28. Kế hoạch 1470/ KH-GDĐT ngày 5 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác chính trị tư tưởng năm học 2021-2022.

29. Kế hoạch 1481/ KH-GDDT ngày 7 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kế hoạch công tác thư viện trường học năm học 2021-2022.

30. Kế hoạch 1482/ KH-GDDT ngày 7 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kế hoạch công tác thiết bị trường học năm học 2021-2022.

31. Báo cáo số 1512 /BC - GDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 11 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 12 năm học 2021 cấp tiểu học.

32. Văn bản số 1546/ GDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện công văn số 2749/SGDDT ngày 13/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (thực hiện văn bản số 2749/SGDDT-GDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 về hướng dẫn chế độ làm đối với giáo viên trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 năm học 2021-2022).

33. Kế hoạch Số 1578/ KH-GDDT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giờ Về tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên đề năm học 2021-2022.

34. Văn bản 1580/ GDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì giữa học kì 1 cấp tiểu học năm học 2021-2022 (thực hiện công văn số 2856/SGDDT-TH ngày 24 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì giữa học kì 1 cấp tiểu học năm học 2021-2022).

35. Kế Hoạch 1585/ KH- GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kế Hoạch Thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025 năm học 2021-2022.

36. Kế Hoạch 1584/ KH- GDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kế Hoạch Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi -Tiểu học cấp huyện năm học 2021 – 2022.

37. Văn bản 1617/ GDĐT ngày 1 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về triển khai giới thiệu các cập nhật ứng dụng trên thiết bị di động eNetviet, thi-kiểm tra, đánh giá trên hệ thống trực tuyến hoctructuyen.hcm.edu.vn

38. Thông báo 1631/ TB- GDĐT ngày 5 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thông báo về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Hướng dẫn sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy trực tuyến môn Âm nhạc lớp 2 CTGDPT 2018”.

39. Báo cáo 1632/ BC- GDĐT ngày 5 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Báo cáo tình hình dạy học trực tuyến theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 (thời điểm báo cáo ngày 5 tháng 11 năm 2021).

40. Văn bản 1643/ TB- GDĐT ngày 8 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về điều chỉnh kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường đúng quy định và phù hợp với tình hình phòng chống dịch bệnh COVID -19.

41. Văn bản 1647/ GDĐT ngày 9 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về rà soát hồ sơ công nhận Hội đồng trường.

42. Văn bản 1671/ BC- GDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về triển khai Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi tiểu học cấp Thành phố năm học

2021-2022 (theo Kế hoạch số 2997/SGDDĐT-GDTH ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

43. Thông báo 1672/ TB- GDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thông báo về kết luận và chỉ đạo của Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo tại Hội nghị giao ban Hiệu trưởng tiểu học lần thứ nhất Năm học: 2021 – 2022;

+ Công văn 1712/ GDĐT ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Lịch thi Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế năm 2022.

44. Văn bản 1721/ GDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai chương trình giáo dục «ATGT cho nụ cười trẻ thơ» Năm học 2021-2022.

45. Kế hoạch 1722/ GDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet cấp Tiểu học Năm học 2021-2022.

46. Thông báo 1761/ TB- GDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thông báo về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề Dạy học Tiếng việt lớp 2 theo hướng phẩm chất và năng lực học sinh (Căn cứ văn bản 3263/ SGDDĐT – TH ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Thông báo kết luận thực hiện chuyên đề Dạy học Tiếng việt lớp 2 theo hướng phẩm chất và năng lực học sinh)

47. Thông báo 1769/ TB- GDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thông báo về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Dạy học môn Tự nhiên và Xã hội Theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 2 CTGDPT”

48. Công văn 1797/ GDĐT ngày 3 tháng 12 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn chuyên môn để tổ chức dạy học cho học sinh tiểu học theo công văn số 3430/SGDDĐT-GDTH.

49. Công văn 1780/ GDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện công văn số 3316/SGDDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn một số nội dung thực hiện chế độ làm việc chế độ chính trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19, công tác BDTX, thi GVCN lớp Giỏi.

50. Kế Hoạch 1803/ KH- GDĐT ngày 6 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kế Hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở năm học 2021 – 2022.

51. Báo cáo số 1674 /BC - GDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 11 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 12 năm học 2021 cấp tiểu học.

52. Công văn 1833/ GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của phòng GDĐT về V/v Hướng dẫn tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi Cấp huyện – năm học 2021-2022

53. Công văn 1834/ GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai bồi dưỡng Mô đun 5,9 chương trình GDPT 2018 cho GVPT, CBQLCSGTPT đại trà năm 2021.

54. Công văn 1835/ GDĐT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền bài giảng điện tử hoạt động vận động cho HS lớp 1 luyện tập nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh covid – 19.

55. Công văn 1844/ GDĐT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác khảo sát thực hiện đề tài 'Nghiên cứu đề xuất mô hình thư viện thông minh trong trường học'.

56. Báo cáo số 1845 /BC - GDĐT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả hoạt động chuyên môn tháng 12 và kế hoạch hoạt động chuyên môn tháng 1 năm học 2022 cấp tiểu học.

57. Công văn 1831/ GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chuyên biệt Năm học 2021-2022.

58. Công văn 1896/ GDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Giới thiệu sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt Năm học 2021-2022.

59. Công văn 1932/ GDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát động tham gia sự kiện “Ngày hội văn hóa đọc năm 2021 bằng hình thức online trực tiếp”.

60. Công văn 32/ GDĐT ngày 10 tháng 1 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng Mô đun 4 và mô đun 5 cho CBQL và GV.

61. Thông báo 05/ TB- GDĐT ngày 4 tháng 01 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thông báo về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Dạy học Mĩ thuật lớp Hai theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh”.

62. Công văn 26/ GDĐT ngày 7 tháng 1 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông ứng phó dịch Covid 19 và tổ chức kiểm tra định kì học kì 1 cấp tiểu học năm học 2021-2022.

63. Công văn 124/ GDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về một số hướng dẫn tổ chức dạy học, cấp tiểu học khi học sinh trở lại trường học năm học 2021-2022.

Các văn bản thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn TPHCM giai đoạn 2019 – 2025:

Quyết định 919/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND huyện Cần Giờ về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

Kế hoạch số 1297/KH-GDĐT ngày 21/8/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

Kế hoạch số 1312/KH-GDĐT ngày 26/8/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025 năm học 2020-2021.

Công văn số 1449/ GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện các mô hình tiếng Anh năm học 2020-2021; Công văn số 1592/

GDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện đúng quy định việc triển khai giảng dạy giáo viên người nước ngoài;

Báo cáo số 1117/ GDĐT ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Tổng kết Chương trình tiếng anh tiểu học năm học 2020-2021.

Kế hoạch số 1585/KH-GDĐT ngày 27/10/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025 năm học 2021-2022.

Các văn bản thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông TP. HCM theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030:

Văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo: kế hoạch 1193/KH-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát triển bộ môn tin học các trường tiểu học và THCS trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2021-2025, hướng tới 2030.

Các văn bản thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”:

Kế hoạch số 5992/KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện về thực hiện đề án Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ.

Quyết định số 01/QĐ- GDĐT ngày 4 tháng 1 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về ban hành kế hoạch “Xây dựng trường học thông minh giai đoạn 2021-2025” các trường trên địa bàn huyện.

Công văn số 842/GDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai kế hoạch “Xây dựng trường học thông minh giai đoạn 2021-2025” các trường trên địa bàn huyện.

Các văn bản tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu, lựa chọn sách giáo khoa năm học 2021-2022:

Văn bản số 54/GDĐT ngày 12 tháng 01 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chọn sách giáo khoa năm học năm học 2021-2022.

Văn bản số 87/GDĐT ngày 19 tháng 01 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Báo cáo điều chỉnh, bổ sung danh mục lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 cho năm học năm học 2021-2022.

Văn bản số 192/GDĐT ngày 5 tháng 02 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai, đề xuất việc lựa chọn sách giáo khoa năm học 2021-2022.

Văn bản số 246A/GDĐT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT.

Văn bản số 409/GDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Báo cáo tổng hợp tình hình lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT cho năm học năm học 2021-2022.

Văn bản số 785/GDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lựa chọn Sách giáo khoa lớp 2 và điều chỉnh bổ sung danh mục Sách giáo khoa lớp 1 năm học 2021-2022 theo Quyết định 1188/QĐ-UBND.

Văn bản số 924/GDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng giáo viên và cung ứng Sách giáo khoa lớp 1 và lớp 2 năm học 2021-2022.

Văn bản 1240/ GDĐT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn giáo viên sử dụng Sách giáo khoa lớp 1 và lớp 2 năm học 2021-2022.

Báo cáo số 1315 /GDĐT ngày 13 tháng 08 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Kết quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 đối với các trường tiểu học trên địa bàn.

